

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 29-3-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Quang Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Nghi; bà Nguyễn Thị Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Anh -Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 16/3/2022 đối với: Bị cáo Vũ Văn D, sinh ngày 25/8/1991, tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã T, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn D và bà Vũ Thị Ng; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền sự: Không; tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 36 ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 26/8/2019, tài sản trộm cắp trị giá 580.000 đồng).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 46 ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 29/01/2021, tài sản trộm cắp trị giá 1.000.000 đồng).

Nhân thân: - Ngày 10/6/2018, Chủ tịch UBND xã Tân Trào, huyện Thanh Miện quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/5/2018, Công an xã Đoàn Kết, huyện Thanh Miện xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã chấp hành ngày 28/5/2018).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** 1- Chị Phạm Thị Ch, sinh năm 1964,

2- Anh Nhữ Văn S, sinh năm 1963 (*Anh S uỷ quyền cho vợ là chị Ch*);

Nơi cư trú: Thôn An Đ, xã Th, huyện B, tỉnh H.

3- Anh Nhữ Tiến Đ - sinh năm 1966.

4- Chị Trần Kim Th - sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Ng, huyện M, tỉnh H.

Chị Ch, anh Đ, chị Th, đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn K, huyện B, tỉnh H, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Anh G Trung K, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Vũ Văn D đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Trong khoảng thời gian từ ngày 05/11/2021 đến 22/12/2021, Vũ Văn D đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 05/11/2021, Vũ Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34L6-3429 từ nhà đến khu vực thị trấn Kẽ Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương chơi. Sau đó, D điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực chợ Đàng thuộc địa phận thôn Văn Xá, xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, D quan sát thấy xe máy điện màu đỏ, không gắn biển kiểm soát của bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1964 ở thôn An Đ, xã Th, huyện B, tỉnh H dừng trước cửa kiot gần cổng chợ, thấy xe không có người trông coi nên D nảy sinh ý định trộm cắp bộ bình ắc quy để bán lấy tiền chi tiêu. D dựng xe mô tô trong chợ rồi đi đến chỗ xe máy điện, dắt xe ra ngoài đường WB2, dùng tay mở nắp bình ắc quy rồi tháo bộ bình gồm 04 bình ắc quy nhỏ nhãn hiệu Chao Wei Battery màu xanh đen để ra rìa đường sau đó dắt xe máy điện quay lại dựng ở cổng chợ. Vũ Văn D điều khiển lấy xe mô tô của mình ra đường, đặt bộ bình ắc quy vừa trộm cắp được lên giá đèo hàng ở giữa xe rồi đi về nhà cất giấu tại khu vực vườn phía sau nhà. Đến sáng ngày 10/11/2021, do cần tiền chi tiêu nên D đem bộ bình ắc quy trộm cắp được đến bán cho chị Vũ Thị H, sinh năm 1980 (chủ cửa hàng mua bán phế liệu) ở khu 1, thị trấn K, huyện B, tỉnh H được 370.000 đồng, D đã chi tiêu hết số tiền trên.

Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thanh Miện kết luận: 01 bộ bình ắc quy xe máy điện gồm 04 bình ắc quy hiệu ChaoWei Battery màu xanh, kích thước mỗi bình là (15x9,5x9,5)cm đã qua sử dụng trị giá 1.640.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2021, Vũ Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34F1- 011.20 mượn của anh Vũ Văn H, sinh năm 1981, ở thôn Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh H đi từ nhà đến thị trấn K, huyện B chơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi qua khu vực trước cổng nhà ông Dương Khắc Th, sinh năm 1966 ở Thôn V, xã Ng, huyện M, tỉnh H, quan sát thấy xe đạp điện màu đen không gắn biển kiểm soát của ông Nhữ Tiến Đức, sinh năm 1966, ở thôn V, xã Ng, huyện M dựng trước cổng nhà ông Th, không có người trông coi, D nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy để bán lấy tiền chi tiêu. D dựng xe mô tô tại khu vực ngõ (gần cổng nhà ông Th), đi đến vị trí chiếc xe đạp điện, dùng tay nâng yên xe lên rồi tháo bình ắc quy nhãn hiệu Honda mang ra khu vực rìa đường thôn cất giấu, sau đó D quay lại lấy xe mô tô để đi về nhà thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, giao D cùng vật chứng cho Công an xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thanh Miện kết luận: 01 bộ bình ắc quy xe đạp điện vỏ màu đen có chữ “HONDA MADE IN JAPAN” đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 17/VKS-HS ngày 14/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện đã truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Đại diện VKSND huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h,s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D từ 10 tháng tù đến 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đều đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bị cáo bồi thường nào khác nên không xem xét giải quyết. Số tiền 370.000 đồng chị Vũ Thị H mua bộ bình ắc quy của bị cáo, bị cáo đã chi tiêu hết số tiền trên, chị H tự nguyện cho bị cáo D nên trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34L6-3429.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Luật phí và lệ phí. Buộc bị cáo Vũ Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị hại Chị Phạm Thị Ch, anh Nhữ Tiến Đ, chị Trần Kim Th; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị H, đều có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Giang Trung K, vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, do đó việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Thanh Miện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị

hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Vật chứng thu giữ. Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, từ những chứng cứ nêu trên. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vũ Văn D đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 05/11/2021, tại khu vực chợ Đằng thuộc địa phận thôn Văn Xá, xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Vũ Văn D có hành vi trộm cắp 01 bộ bình ắc quy xe máy điện trị giá 1.640.000 đồng của Chị Phạm Thị Ch, sinh năm 1964 ở thôn A, xã Th, huyện B, tỉnh H. Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 22/12/2021, tại khu vực trước cổng nhà ông Dương Khắc Th, sinh năm 1966 ở Thôn V, xã Ng, huyện M, tỉnh H; D có hành vi trộm cắp 01 bình ắc quy xe đạp điện trị giá 500.000 đồng của anh Nhữ Tiến Đ, sinh năm 1966 ở thôn V, xã Nguyễn M, tỉnh H.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu, người quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của họ, lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, dù 02 lần chiếm đoạt tài sản trị giá đều dưới 2.000.000 đồng nhưng mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi đã phạm, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 36 ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản đã chấp hành xong bản án ngày 26/8/2019. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46 ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã chấp hành xong bản án ngày 29/01/2021 nhưng chưa được xóa án tích; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền sự (đã được xóa tiền sự) nhưng không chịu học tập lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, khi có cơ hội lại thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội mỗi lần trị giá tài sản chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng nhưng mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo không phải chịu tình tiết tái phạm nhưng bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng với bị cáo mức hình phạt tù tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chị Phạm Thị Ch, anh Nhữ Tiến Đ, chị Trần Kim Th đều xác nhận đã nhận lại tài sản và không có thắc mắc gì, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Số tiền 370.000 đồng chị Vũ Thị H mua bộ bình ắc quy của bị cáo, chị H tự nguyện cho bị cáo Vũ Văn D nên trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL mang biển kiểm soát 34L6-3429, số máy VMEVA2361454, số khung RLGXA10CD4H361454, là tài sản của bị cáo, khi mua xe có giấy tờ đầy đủ, có giấy tờ mua bán xe nhưng bị cáo đã làm thất lạc mất, bị cáo dùng xe sử dụng làm phương tiện phạm tội, vì vậy tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 34F1- 011.20 xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vũ Văn H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh H; anh H cho bị cáo D mượn xe, không biết D sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện đã trả lại xe mô tô cho anh Vũ Văn H là có căn cứ.

Đối với chị Vũ Thị H mua bộ bình ắc quy của bị cáo Vũ Văn D nhưng không biết là tài sản do bị cáo D phạm tội mà có, nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với chị H.

[8]. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn D phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Vũ Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 19/01/2022.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL mang biển kiểm soát 34L6-3429, số máy VMEVA2361454, số khung RLGXA10CD4H361454. Hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện*).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng,
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an Thanh Miện;
- CQTHAHS Công an Thanh Miện;
- Chi cục THADS Thanh Miện,
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,
- Lưu hồ sơ.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Quang Khuyến